

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

*406 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, TP. HCM*

*Website: [www.vinatrans.com](http://www.vinatrans.com)*

*Tel: (08) 38 9414 919 - Fax: (08) 389404 330*

*Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300648264 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM*

*Đăng ký lần đầu: ngày 16 tháng 3 năm 2010*

*Đăng ký thay đổi lần thứ 8: ngày 21 tháng 11 năm 2022*



## **TÀI LIỆU**

**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN KHO VẬN  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

*TP. HCM, ngày 10 tháng 3 năm 2023*

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Thời gian: 08h00 ngày 10/3/2023 (Thứ Sáu)

Địa điểm: Hội trường Công ty Vinatrans, số 406 Nguyễn Tất Thành, P.18, Q.4, TP.HCM.

THỜI GIAN	CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI
8h00-9h00	<b>I. Công tác chuẩn bị, đón tiếp đại biểu, cổ đông</b>
9h00-9h15	<b>II. Khai mạc:</b>
	1. Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
	2. Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
	3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
	4. Bầu Đoàn Chủ tịch.
	5. Cử Ban Thư ký và bầu Ban kiểm phiếu.
	6. Thông qua chương trình Đại hội.
7. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.	
9h15-11h30	<b>III. Nội dung:</b>
9h15-9h30	1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022.
	2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.
9h30-10h00	3. Các tờ trình:
	-Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022;
	-Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2022;
	-Tờ trình về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
	-Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2023;
	-Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
	-Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2023;
	-Tờ trình về kế hoạch tài chính năm 2023;
	-Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
	-Tờ trình về việc thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ với các Công ty có liên quan của người nội bộ;
-Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025;	
-Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.	
10h00-10h15	4. Đại hội thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tiến hành bầu cử bổ sung TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025.
10h15-10h30	5. Nghỉ giải lao.
10h30-11h00	6. Đại hội thảo luận và thông qua các báo cáo, tờ trình.
11h00-11h15	7. Báo cáo kết quả biểu quyết, bầu cử.
11h15-11h30	8. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
11h30-11h50	<b>IV. Bế mạc</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2023

## QUY CHẾ

Làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt nam

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này sử dụng đối với việc triệu tập và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này và quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

### Chương II

#### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

##### Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

1. Điều kiện tham dự.

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty (ngày chốt danh sách là thời điểm ngày 06/02/2023).

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội đồng cổ đông.

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

- Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung, chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình về nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện nhóm cổ đông khi đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy mời họp, Giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước hoặc hộ chiếu...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Phiếu biểu quyết ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình.

Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng biểu quyết.

- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy.

- Cổ đông đến họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

### 3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty.

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức Đại hội.

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty đề cử.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp; báo cáo kết quả kiểm tra trước Đại hội.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Thư ký Đại hội**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì các thành viên Hội đồng quản trị Công ty còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội theo nguyên tắc đa số.

Chủ tọa Đại hội có thể cử một số thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.

3. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

4. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác trong các trường hợp sau đây:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc
- Sự trì hoãn là cần thiết để các nội dung của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

6. Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội.

### **Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 6. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 7. Tiến hành Đại hội đồng cổ đông**



Chủ tọa điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra theo đúng trình tự, nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông theo hình thức biểu quyết tại quy chế này. Chủ tọa sẽ bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 8. Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết**

1. Biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết khi Chủ tọa Đại hội đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Bầu Ban kiểm phiếu;
- Chương trình nghị sự;
- Quy chế làm việc tại Đại hội;
- Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025;
- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022;
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022;
- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022;
- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Tờ trình về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
- Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2023;
- Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2023;
- Tờ trình về kế hoạch tài chính năm 2023;
- Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- Tờ trình về việc thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ với các Công ty có liên quan của người nội bộ;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

2. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội để thực hiện quyền biểu quyết.

3. Phiếu bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020 – 2025 được in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên phát cho cổ đông để thực hiện quyền bầu cử theo Quy chế bầu cử tại Đại hội.

4. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: tên cổ đông, mã cổ đông tham dự, số lượng cổ phần sở hữu/đại diện. Mỗi cổ đông được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết. Việc kiểm Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

5. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng.

6. Quy định về Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là Phiếu không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát hành theo mẫu quy định;
- Phiếu bị rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu.

## **Chương IV** **KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Thông qua nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, gồm:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại;
- b) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- đ) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- g) Chào bán cổ phần riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.

2. Các nội dung khác được Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

### **Điều 10. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội.
2. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

## **Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 11. Điều khoản thi hành**

Quy chế này gồm 5 chương 11 điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Cty;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN  
GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM NĂM 2022**

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 101/NQ-VIN ngày 31/3/2022 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 81/2021/NQ-VIN ngày 31/3/2021 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam năm 2022;

Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023 về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:**

### 1. Nhân sự Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 có 5 thành viên, gồm những thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Hoàng Trọng	Chủ tịch HĐQT	Thành viên chuyên trách
2	Bà Lê Hoàng Như Uyên	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
3	Ông Nguyễn Thanh Tông	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
4	Bà Lê Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
5	Ông Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập

### 2. Thù lao Hội đồng quản trị

*DVT: Triệu đồng.*

STT	Họ và tên	Kế hoạch	Thực hiện	Tháng quyết toán	Tổng cộng	Ghi chú
1	Bà Lê Thị Thu Hiền	4	4	12	48	TV
2	Ông Phạm Thành Đô	4	4	12	48	TV
<b>Tổng cộng</b>					<b>96</b>	

*(Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách không nhận thù lao).*

Tổng cộng thực hiện thù lao hội đồng quản trị năm 2022 là: 96 triệu đồng.

### 3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty và các Thành viên Hội đồng quản trị luôn trung thành với lợi ích của Cổ đông, của Công ty. Thực hiện tốt chức

trách, nhiệm vụ trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng và theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả, ổn định và ngày càng phát triển.

- Hội đồng quản trị đã bám sát và thực hiện theo các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị luôn theo sát tình hình thực tế của Công ty, hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Điều hành. Năm 2022, chế độ họp của Hội đồng quản trị Công ty được thực hiện theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Công ty. Mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn trong giai đoạn đầu triển khai thực hiện tái cơ cấu bộ máy tổ chức và hoạt động kinh doanh, song với tinh thần trách nhiệm cao, Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt Công ty thực hiện các nhiệm vụ được giao, hoạt động kinh doanh của Công ty dần đi vào ổn định và chuyển biến tích cực, việc làm và thu nhập CBCNV ổn định.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ hàng Quý theo đúng quy định và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết các thành viên Hội đồng quản trị bằng thư điện tử giữa 02 kỳ họp. Nội dung các nghị quyết thông qua đều thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty kịp thời, hiệu quả. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp thường kỳ và 42 lần lấy ý kiến bằng email. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia với tỷ lệ như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số cuộc họp	Số cuộc họp đã tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Hoàng Trọng	CT HĐQT	4	4	100%
2	Bà Lê Hoàng Như Uyên	TV HĐQT	4	4	100%
3	Ông Nguyễn Thanh Tòng	TV HĐQT	4	4	100%
4	Bà Lê Thị Thu Hiền	TV HĐQT	4	4	100%
5	Ông Phạm Thành Đô	TV HĐQT	4	4	100%



o Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có mời các thành viên Ban Kiểm soát tham gia.

o Ngoài các cuộc họp, các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Kiểm soát và Ban Điều hành giám sát hoạt động điều hành thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

o Các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị và đã đưa ra những quyết định về chủ trương, phương hướng trên các lĩnh vực kinh doanh, tài chính, đầu tư, tái cơ cấu vốn đầu tư của Công ty tại các doanh nghiệp trong năm 2022.

## **II. ĐÁNH GIÁ GIÁM SÁT BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2022.**

### **1. Phương pháp kiểm tra, giám sát.**

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ điều hành thông qua các Nghị quyết của các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và báo cáo tài chính định kỳ, Hội đồng quản trị thực hiện trao đổi và chất vấn các hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các chiến lược, mục tiêu, kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2022.

- Thông qua các báo cáo chi tiết của Ban điều hành về tiến độ thực hiện cũng như các vấn đề khó khăn, thuận lợi trong quá trình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Thông qua các báo cáo của Ban kiểm soát và kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát nắm bắt tình hình điều hành kinh doanh, trao đổi, đóng góp ý kiến với Ban điều hành để hoàn thành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

- Hội đồng quản trị trao đổi thảo luận chi tiết các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát với tư cách là kiểm soát viên đại diện cho các nhà đầu tư và các ý kiến của

thành viên Ban kiểm soát đều được Hội đồng quản trị xem xét cân nhắc cẩn trọng trong các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo tập trung rà soát, đánh giá thúc đẩy việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế Quản lý tài chính, Quy chế Tiền lương, Quy chế khen thưởng sáng kiến, Quy chế Quản lý và Tuyển dụng lao động, Quy chế Đào tạo, Quy chế Kinh doanh, Quy định Tiền gửi có kỳ hạn.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát chặt chẽ việc thực hiện các Thông báo; các văn bản, quyết định của Tổng công ty.

- Chỉ đạo thực hiện rà soát, cập nhật, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo các cấp giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ một cách quyết liệt, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Điều hành, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của các cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty.

## **2. Đánh giá kết quả thực hiện**

Năm 2022 kinh tế thế giới vẫn chưa thể phục hồi sau đại dịch, diễn biến thu hẹp hoặc chậm lại đã bao phủ trên toàn cầu, nhất là các nền kinh tế phát triển. Mặc dù các quốc gia tiếp tục nỗ lực để phục hồi kinh tế nhưng những bất ổn về chính trị đã kéo theo những bất ổn về kinh tế làm cho nền kinh tế toàn cầu đối diện với những khó khăn, thách thức mới, xung đột Nga – Ukraine chưa có hồi kết, giá nguyên liệu tăng cao dẫn đến chi phí sản xuất, vận chuyển, giá bán hàng hóa dịch vụ tăng, lạm phát tăng cao, xu hướng suy thoái kinh tế toàn cầu.

Mặc dù nền kinh tế thế giới diễn biến phức tạp nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước vẫn tăng trưởng mạnh, chính sách phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ đã phát huy hiệu quả. GDP năm 2022 ước đạt 8,02%.

Nhận định được những khó khăn thách thức trong tình hình kinh tế năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã có những giải pháp chi đạo, cùng với sự điều hành phối hợp của Ban điều hành và sự phấn đấu nỗ lực của toàn thể đội ngũ cán bộ công nhân viên chức lao động Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh năm 2022 như sau:

- Doanh thu thuần: 197,393 tỷ đồng, bằng 112,80 % kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế: 51,755 tỷ đồng, bằng 251,42 % kế hoạch năm
- Lợi nhuận sau thuế: 51,278 tỷ đồng, bằng 285,67 % kế hoạch năm

**\* Kết quả thực hiện đầu tư năm 2022:**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022, hạng mục đầu tư phần mềm quản trị doanh nghiệp với số tiền 2,5 tỷ đồng. Năm 2022, Công ty đã tiến hành đầu tư và giải ngân số tiền 404,850 triệu đồng và sẽ tiếp tục thực hiện dự án đầu tư phần mềm quản trị doanh nghiệp trong năm 2023.

**\* Kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các doanh nghiệp năm 2022:**

- Lựa chọn đơn vị thẩm định giá: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Lựa chọn đơn vị tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean.
- Hoàn thành thoái vốn tại Công ty TNHH Trung tâm Logistics Toàn cầu FUJIWARA Việt Nam (Tên cũ: Công ty TNHH SOJITZ Việt Nam).
- Đang thực hiện việc thoái vốn các công ty (Giai đoạn 1):
  - + Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics);
  - + Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung (Vinatrans Đà Nẵng);
  - + Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con đường Việt (Vietway).

### **3. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022:**

- Trong năm 2022 Hội đồng quản trị Công ty đã hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo sát sao, kịp thời.

- Hội đồng quản trị tổ chức quản lý và thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong kinh doanh; tổ chức công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công ty đại chúng; tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc.

- Hội đồng quản trị đã ban hành 10 Nghị quyết, 30 Quyết định và một số văn bản chỉ đạo các hoạt động của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực sau:

+ Nghị quyết về đánh giá kết quả thực hiện và triển khai kế hoạch kinh doanh hằng quý, năm của Công ty.

+ Quyết định về việc phê duyệt công tác nhân sự, chế độ chính sách đối với người lao động và nhiều lĩnh vực công tác khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

### **4. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc:**

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong các hoạt động của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và các cuộc họp của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, tuân thủ pháp luật.

### **III. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:**

Dự báo năm 2023 nền kinh tế thế giới chưa ổn định, còn nhiều rủi ro, thách thức và có thể diễn biến xấu hơn năm 2022. Nhận định tình hình thế giới năm 2023 có thể diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, Chính phủ dự báo tăng trưởng có xu

hướng chậm lại; nguy cơ suy thoái kinh tế và các rủi ro về tài chính, tiền tệ, nợ công, an ninh năng lượng, lương thực, thông tin gia tăng. Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2023 khoảng 6,5%.

Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

- Theo dõi sát sao diễn biến thị trường trong nước và thế giới, chủ động dự báo những biến động rủi ro thị trường, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hiệu quả các nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra nhằm đáp ứng tốt nhất các mục tiêu kinh doanh.

- Tăng cường giám sát, hỗ trợ Ban điều hành trong điều hành hoạt động kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra.

- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các chính sách đáp ứng nhu cầu người lao động, trọng dụng nguồn nhân lực lành nghề, có chuyên môn cao.

- Tăng cường việc hoạch định chiến lược kinh doanh hàng năm, đưa ra các quyết định, chỉ đạo sát sao và kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế và phát triển bền vững cho Công ty.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, tránh chồng chéo chức năng nhiệm vụ của Ban điều hành.

- Tăng cường nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng các quy định hiện hành.

- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành việc thoái vốn Giai đoạn I Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các doanh nghiệp.




- Nghiên cứu đầu tư thêm cơ sở vật chất, phương tiện kinh doanh, nhất là đầu tư xây dựng hệ thống phân phối hàng hóa khi có điều kiện thuận lợi về đối tác và khách hàng.

- Khai thác nguồn lực từ các cổ đông trong hợp tác dịch vụ, phát triển khách hàng, tạo nguồn thu mới, đặc biệt là khai thác nguồn lực các đơn vị thành viên trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

- Tìm kiếm, hợp tác khai thác các cơ hội kinh doanh khác khi có điều kiện phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị kính trình Quý cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./ 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Số: 50 /BC-VIN

**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM NĂM 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam (VINATRANS);

Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (VINATRANS) trân trọng báo cáo Đại hội Đồng Cổ Đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau :

**I. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát**

Trong năm, Ban Kiểm Soát đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội cổ đông trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT) và một số cuộc họp của Ban điều hành, giám sát việc triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, của HDQT và của Ban điều hành.
- Báo cáo kiểm soát hàng quý theo đúng quy định của Điều lệ Công Ty, đánh giá, giám sát tình hình kinh doanh trong quý, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để báo cáo cho HDQT.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2022, BCTC năm 2022.
- Giám sát việc thực thi pháp luật và thực hiện các quy chế mà công ty đã ban hành.

**II. Đánh giá việc thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022**

**1. Về hoạt động kinh doanh:**

Tình hình Vinatrans: Năm 2022, Công ty triển khai thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại các phòng chuyên môn nghiệp vụ, vận hành hoạt động theo mô hình kinh doanh mới, hoạt động kinh doanh chính từng bước đi vào ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực. Công ty có đội ngũ cán bộ nhân viên giàu kinh nghiệm, nguồn lực tài chính mạnh, có khả năng cạnh tranh trong chào bán, đấu thầu dịch vụ. Tuy nhiên quyền sở hữu các lô đất, kho bãi chưa được gia hạn nên chưa lập được kế hoạch đầu tư xây dựng, phát triển dịch vụ cho thuê kho, bãi, hệ thống phân phối hàng hóa hiện đại.

Tuy trong năm, Công ty chưa hoàn thành được kế hoạch lợi nhuận kinh doanh chính đạt 05 tỷ do Tổng công ty giao từ đầu năm, nhưng thực hiện kết luận của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Thông báo số 780/TB-VNS ngày 16/6/2022, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã kịp thời triển khai các giải pháp cụ thể, tập trung khai thác các mảng dịch vụ có hiệu quả, nỗ lực cắt lỗ của hoạt động sản xuất kinh doanh chính.



## **2. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính riêng của Công ty Vinatrans và báo cáo tài chính của Công ty con là Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans. Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Mục đích báo cáo tài chính hợp nhất: giúp nhà đầu tư đánh giá cơ hội tài chính và rủi ro tiềm tàng của Công ty mẹ

### **2.1 Tình hình tài chính công ty VINATRANS**

\* Báo cáo tài chính của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác. Các báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành.

- Tổ chức hạch toán kế toán: Công ty đã thực hiện việc hạch toán và mở sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Tổng Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 168/QĐ-VIN ngày 14/6/2022 về việc Quy định quản lý công nợ của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;

- Tổng Giám đốc Công ty ban hành Quyết định 284/QĐ-VIN ngày 18/11/2022 về quy trình tạm ứng và thanh toán nội bộ.

- Thực hiện công tác kiểm kê định kỳ theo đúng quy định; Thực hiện kiểm tra công tác kế toán tại các Chi nhánh.

- Công tác đầu tư tài chính: Lập báo cáo rà soát, đánh giá và lập phương án quản lý tiền gửi nhằm phân tán rủi ro, đảm bảo hiệu quả tài chính và bảo toàn vốn; Tất toán toàn bộ tiền gửi từ SCB để thực hiện gửi tại các Ngân hàng VCB, BIDV, Vietinbank theo cơ cấu tiền gửi đã được HĐQT duyệt.

- Hoàn tất giải thể Chi nhánh Hà Nội.

#### **➤ Hoạt động kinh doanh chính:**

- Mảng dịch vụ khai thác bãi container (dịch vụ nâng hạ, sửa chữa container) tại Bãi Phú Mỹ cũng ngừng cung cấp dịch vụ không có doanh thu nhưng vẫn phát sinh chi phí.

- Về mặt lợi nhuận 2/4 mảng hoạt động kinh doanh chính của Công ty bị lỗ chỉ có khai thác kho, khai thác bãi tại Hải Phòng và cho thuê văn phòng tại A8 Trường Sơn là mang lại hiệu quả kinh doanh.

#### **➤ Doanh thu hoạt động tài chính**

+Lợi nhuận, cổ tức được chia từ các Công ty liên doanh liên kết là 55.470 triệu đồng

+ Lãi tiền gửi trong năm 2022 là 9.009 triệu đồng

Tổng doanh thu tài chính năm 2022 Công ty đạt 64,742 triệu đồng.

### **2.1.1 Tình hình biến động tài sản, nguồn vốn ( BCTC riêng)**

Trong năm 2022, Công ty đã đạt các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

DVT: triệu đồng

STT	Khoản mục	2021	2022	Tăng/giảm		Tỷ trọng /Tổng TS, NV
				Giá trị	Tỷ lệ	
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>	339.924	359.763	19.839	5,83%	100%
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	191.993	240.033	48.040	20,86%	66%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	18.377	21.992	3.615	19%	6%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	115.000	155.519	40.519	35%	43%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	57.220	59.705	2.485	4%	16%
	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	27.454	36.434	8.980	32%	10%
	Trả trước cho người bán ngắn hạn	798	931	133	16%	0,26%
	Phải thu ngắn hạn khác	29.456	22.932	-6.524	-22%	6%
	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-488	-592	104	21%	1,6%
4	Hàng tồn kho	30	1.300	1.270		(chi phí dở dang của các lô hàng đang phát sinh chưa hoàn thành để ghi nhận doanh thu)
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.364	1.517	153	11%	0,42%
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	147.931	119.729	-28.202	-19%	33%
1	Các khoản phải thu dài hạn	10	342	332	33,2%	0,09%
2	Tài sản cố định	17.040	16.535	-505	-2%	4%
	Tài sản cố định hữu hình	7.416	6.804	-612	-8%	1,9%
	- Nguyên giá	24.534	20.096	-4.438	-18%	5%
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-17.118	-13.291	-3.827		
	Tài sản cố định vô hình	9.623	9.730	107		
	- Nguyên giá	9.911	10.018	107		
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-288	-288	0		
3	Tài sản dở dang dài hạn	31	228	197		(mua thêm PM mới)
4	Đầu tư tài chính dài hạn	130.646	102.027	-28.619	-21%	28%
	Đầu tư vào công ty con	17.947	17.947	0		
	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	28.576	28.576	0		
	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	54.602	54.502	100		
	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	29.519	1.000	-28.519	-96%	
5	Tài sản dài hạn khác	202	595	393	194%	
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	339.924	359.763	19.839	5%	100%
<b>I</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	46.192	50.830	4.638	10%	14%
1	Nợ ngắn hạn	45.733	49.122	3.389	7%	13%
	Phải trả người bán ngắn hạn	19.276	21.904	2.628	13%	6%
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	359	1.516	1.157	322%	
	Phải trả người lao động	18.102	15.570	-2.532	-13%	4%
	Phải trả ngắn hạn khác	2.222	998	-1.224	-55%	
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.773	4.714	-1.059	-18%	1%
2	Nợ dài hạn	459	1.708	1.249	272%	
<b>II</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	293.731	308.932	15.201	5%	85%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	255.000	255.000	0		
2	Vốn khác của chủ sở hữu	136	136	0		
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	38.595	53.796	15.201	39%	14%

Với số liệu trên, tài sản và nguồn vốn tăng 5% so với năm 2021, trong đó Ban Kiểm soát lưu ý một số điểm nổi bật trong năm như sau :

- **Các khoản phải thu khác:** các khoản phải thu ngắn hạn khác tăng 2.485 triệu đồng đặc biệt khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 32% .

- **Các khoản đầu tư tài chính:**

Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 35% và đầu tư tài chính dài hạn giảm 98% nguyên nhân do chỉ còn khoản tiền gửi dài hạn tại Ngân hàng Vietcombank với giá trị 1.000 triệu đồng.

- Các khoản phải trả khác: so với số liệu đầu năm 2022 giảm 1.224 triệu đồng.

Rà soát, kiểm tra, đối chiếu và đôn đốc thu hồi công nợ định kỳ hàng tháng.

Đối với nợ khó đòi Công ty Quatron là 688 triệu đồng đã thu hồi được 194 triệu đồng từ kết quả đấu giá tài sản thi hành án năm 2021, đến 2022 khoản nợ khó đòi của Quatron là 488 triệu và được trích lập dự phòng 100% ; ngoài ra phải trích lập thêm khoản nợ dự phòng của 02 Công ty lớn là: Công ty TNHH Thương mại Anheuser, Công ty TNHH Number One Hậu Giang.

### 2.1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả kinh doanh của riêng Công ty mẹ (Theo BCTC của Công ty mẹ)

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng giảm	Tỷ lệ tăng giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	209.340	197.392	-11.948	-5%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	34.890	51.346	16.456	47%
Lợi nhuận khác	3	408	405	
Tổng lợi nhuận trước thuế	34.893	51.754	16.861	48%
Thuế TNDN	1.655	476	-1.179	-71%
Lợi nhuận sau thuế	33.238	51.277	18.039	54%

- Căn cứ vào số liệu trên, so với năm 2021, doanh thu giảm 5%, nguyên nhân do giảm doanh thu của loại hình chuyển phát nhanh thông qua việc làm đại lý cho Công ty DHL

- Lợi nhuận trước thuế tăng 16.852 triệu đồng, tương ứng 47%, lợi nhuận sau thuế tăng 18.039 triệu đồng, tương ứng tăng 54%.

2.2 Phần doanh thu tài chính năm 2022 tăng 24.918 triệu đồng, bên cạnh việc công ty đã chủ động trong việc quay vòng và sử dụng dòng tiền, tìm kiếm các tổ chức tín dụng uy tín để gửi tiết kiệm với lãi suất dao động từ 6,2% - 8,5%/năm.

2.3 Kết quả giám sát từ các hoạt động đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:

2.3.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng giảm
Doanh thu cung cấp dịch vụ	34.754	32.870	-1.884
Lợi nhuận sau thuế TNDN	531	-453	-984

- Năm 2022 Công ty con tiếp tục hoạt động có lỗ -453 triệu đồng

- Do giá nhiên liệu và chi phí cầu đường biến động đã ảnh hưởng đến chi phí và lợi nhuận của hoạt động vận tải

- Công ty Vtruck đã hoàn thành quyết toán thuế giai đoạn 2012-2021, số thuế phải nộp thêm theo quyết định là 479 triệu đồng.

**- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất :**

*DVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng giảm	Tỷ lệ tăng giảm
Tổng lợi nhuận trước thuế	63.874	86.900	23.026	36%
Lãi lỗ trong Công ty LD, LK	28.356	35.567	7.211	25%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	62.086	86.156	24.070	38%

- Năm 2022, tổng lợi nhuận trước thuế tăng 23.026 triệu đồng; Lãi lỗ trong Công ty liên doanh liên kết tăng 7.211 triệu đồng tương ứng với 25%; Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ tăng 24.070 triệu đồng, tăng 38% so với năm 2021.

**2.4 Một số vấn đề khác:**

- Đối với khu đất 102C Nguyễn Văn Cừ Công ty đang làm việc với Sở TN& MT Tp.HCM về việc xác định tính pháp lý cho khu đất này.

- Công ty đang xúc tiến để gia hạn hợp đồng thuê đất khu kho bãi 161 Nguyễn Văn Quý, quận 7 và đến nay vẫn đang trong quá trình thực hiện vì còn tùy thuộc vào Sở tài nguyên môi trường Tp. HCM và các sở ban ngành.

- Lập phương án sửa chữa toà nhà A8 Trường Sơn để chuyển trụ sở Công ty.

**2.5 So sánh mức độ hoàn thành kế hoạch:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Doanh thu	175.000	197.392	113%
2	Lợi nhuận sau thuế	17.950	51.277	285%

Theo số liệu so sánh, năm 2022 là năm công ty kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.

**III. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý :**

- Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và BGD đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành công ty. Trước những khó khăn chung của ngành vận tải, tình hình cạnh tranh gay gắt về nguồn nhân lực nhưng Công ty vẫn giữ vững và ổn định các nhân sự.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hàng quý và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai nghị quyết của đại hội cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công Ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

- Thực hiện tái cấu trúc các phòng ban, kiện toàn bộ máy nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của từng bộ phận; phát huy tính chủ động tinh thần sáng tạo của cán bộ công nhân viên trong Công ty hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đặt mục tiêu lợi nhuận chung lên hàng đầu.

- Các thành viên HĐQT và BGD đã có nhiều nỗ lực, linh hoạt trong việc xây dựng các định hướng, có những quyết sách, chỉ đạo kịp thời để điều hành công ty.



- HĐQT, Ban TGD đã từng bước kiện toàn khung pháp lý cho các hoạt động của Công ty thông qua việc ban hành các quy chế, quy định; kiện toàn tái cơ cấu các phòng ban trong Công ty, báo cáo lộ trình thực hiện tái cơ cấu vốn của Vinatrans tại các Công ty con, Công ty liên kết. Xây dựng Quy chế tiền lương; Quy chế đào tạo và Quy chế sản xuất kinh doanh để tạo hành lang pháp lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

#### **IV. Các đề xuất và kiến nghị**

Nguồn thu chính của năm 2022 là từ hoạt động tài chính: tiền gửi ngân hàng và lợi nhuận cổ tức của các Công ty liên doanh liên kết. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty trong năm 2022 lỗ.

Chủ động tìm kiếm nguồn khách hàng tiềm năng, tận dụng cơ hội tiếp cận các khách hàng trong hệ thống Vnsteel để đẩy mạnh cung cấp dịch vụ trong hệ thống phần đầu tăng 10-15% so với năm 2022.

Hoàn thiện pháp lý các cơ sở nhà đất tạo điều kiện thuận lợi trong việc đầu tư kho bãi, trung tâm phân phối hàng hóa, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

#### **V. Kế hoạch hoạt động năm 2023**

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong điều lệ tổ chức hoạt động của Công Ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể:

- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023.
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2023 của Công Ty.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua, kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
Trưởng ban



PHẠM THỊ THANH BÌNH

Số: **95**/TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, thông qua Báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC, bao gồm các nội dung:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Chi tiết báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được gửi kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và đã được công bố trên website của Công ty ( [www.vinatrans.com](http://www.vinatrans.com) ).

Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2022 như sau :

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
<b>I</b>	<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tại ngày 31/12/2022 )</b>		
<b>A</b>	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>359.763.384.050</b>	<b>607.477.958.765</b>
1	Tài sản ngắn hạn	240.033.847.560	263.544.426.602
2	Tài sản dài hạn	119.729.536.490	343.933.532.163





STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
<b>B</b>	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>359.763.384.050</b>	<b>607.477.958.765</b>
1	Nợ phải trả	50.830.731.144	46.858.026.379
2	Vốn chủ sở hữu	308.932.652.906	560.619.932.386
	<i>Trong đó :</i>		
	- <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	255.000.000.000	255.000.000.000
	- <i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	136.193.960	136.193.960
	- <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	53.796.458.946	303.375.247.375
<b>II</b>	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Năm 2022)</b>		
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	197.392.969.266	214.175.613.459
2	Giá vốn hàng bán	172.126.477.730	187.400.227.520
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25.266.491.536	26.775.385.939
4	Doanh thu hoạt động tài chính	64.742.406.743	65.630.590.463
5	Chi phí tài chính	163.384.867	163.384.867
6	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		35.567.430.119
7	Chi phí bán hàng	15.157.864.249	15.157.864.249
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.341.335.886	25.901.810.859
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	51.346.313.277	86.750.346.546
10	Lợi nhuận khác	408.481.518	149.770.322
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	51.754.794.795	86.900.116.868
12	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	476.922.944	799.602.948
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	51.277.871.851	86.100.513.920
	<i>Trong đó: -Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</i>		86.156.269.368
	<i>- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>		(55.755.448)

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
<b>III</b>	<b>BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Năm 2022)</b>		
1	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(24.504.847.162)	(27.331.363.223)
2	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	58.514.926.462	62.437.314.064
3	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(30.601.800.000)	(30.601.800.000)
4	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	3.408.279.300	4.504.150.841
5	Tiền và tương đương tiền đầu năm	18.377.577.258	23.087.186.768
6	Tiền và tương đương tiền cuối năm	21.992.138.663	27.797.619.714

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua / *Đ*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**



Số: **96** /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Lợi nhuận chưa phân phối năm 2021 còn lại:	2.518.587.095	đồng
Lợi nhuận sau thuế năm 2022:	51.277.871.851	đồng
<b>Tổng cộng Lợi nhuận chưa phân phối:</b>	<b>53.796.458.946</b>	<b>đồng</b>
<b>Trả cổ tức 19%:</b>	<b>48.450.000.000</b>	<b>đồng</b>
<b>Trích quỹ:</b>	<b>4.942.600.000</b>	<b>đồng</b>
Quỹ khen thưởng người quản lý công ty:	327.600.000	đồng
Quỹ khen thưởng NLD và Quỹ Phúc lợi:	4.615.000.000	đồng
<b>Lợi nhuận chưa phân phối còn lại:</b>	<b>403.858.946</b>	<b>đồng</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**

Số: **97** /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

#### 1. Quyết toán tiền lương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách.

*Đơn vị tính: Tr. đồng.*

STT	Chức danh	Kế hoạch	Thực hiện	Tháng	Tiền lương quyết toán	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	48	57,6	12	691,2	
<b>Tổng cộng</b>					<b>691,2</b>	

Tổng tiền lương của Hội đồng quản trị chuyên trách năm 2022 là: 691,2 triệu đồng.

#### 2. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2022.

*Đơn vị tính: Tr. đồng.*

ST T	Chức danh	Kế hoạch	Thực hiện	Tháng	Thù lao quyết toán	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT	4	4	12	96	2 TV
2	Trưởng BKS	4	4	12	48	
3	Thành viên BKS	3	3	12	72	2 TV
<b>Tổng cộng</b>					<b>216</b>	

Tổng thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022: 216 triệu đồng.

**3. Kế hoạch tiền lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2023.**

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT: 48 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Trưởng BKS: 4 triệu đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên BKS: 3 triệu đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**

Số: **98** /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về kế hoạch kinh doanh năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công việc điều hành kinh doanh tại Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam. Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế: 38 tỷ đồng

Trong đó:

+ Lợi nhuận hoạt động kinh doanh chính: 01 tỷ đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**

Số: **99** /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận chưa phân phối:	403.858.946	đồng
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2023:	31.744.000.000	đồng
- Tổng cộng lợi nhuận sau thuế năm 2023:	32.147.858.946	đồng
+ Trả cổ tức 10%:	25.500.000.000	đồng
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	4.750.000.000	đồng
+ Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp:	213.000.000	đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối còn lại:	1.684.858.946	đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**

Số: **100** /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về kế hoạch đầu tư năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ tình hình kinh doanh thực tế của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận biểu quyết thông qua và ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2023 như sau:

STT	Tên dự án	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Xây dựng hệ thống Phòng cháy chữa cháy khu vực kho Vinatrans tại 161 Nguyễn Văn Quý, phường Phú Thuận, Quận 7	Triệu đồng	4.000	
2	Cải tạo sửa chữa tòa nhà Vinatrans tại A8 Trường Sơn, phường 02 quận Tân Bình làm trụ sở Công ty	Triệu đồng	5.750	
<b>Tổng</b>		<b>Triệu đồng</b>	<b>9.750</b>	

Tổng mức đầu tư kế hoạch năm 2023 là: 9.750 triệu đồng.

Nguồn vốn: Vốn doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**



Số: 101 / TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về kế hoạch tài chính năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công việc điều hành sản xuất kinh doanh tại Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và biểu quyết thông qua kế hoạch tài chính năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)	Ghi chú
1	Nhu cầu vốn lưu động ngắn hạn bình quân cần cho HĐSXKD	34.002	
2	Nhu cầu vốn trung dài hạn cần cho hoạt động đầu tư XD CB	9.341	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**

Số: 102/TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/03/2022;

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn các đơn vị kiểm toán phải thuộc danh sách các đơn vị có đủ điều kiện kiểm toán do Bộ Tài chính công bố thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hoàng Trọng

Số: **103** /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ với các công ty có liên quan của người nội bộ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022,

Trong quá trình hoạt động của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam sẽ phát sinh việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ logistics, giao nhận, vận chuyển, kho bãi và các dịch vụ khác trong lĩnh vực logistics với một số đối tác là tổ chức có liên quan của người nội bộ Công ty.

Nhằm tuân thủ những quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về thẩm quyền phê duyệt hợp đồng, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực dịch vụ logistics, giao nhận, vận chuyển, dịch vụ kho bãi và các dịch vụ khác giữa Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam và các tổ chức có liên quan đến người nội bộ của Công ty như sau:

- Các Công ty có vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại Thương Việt Nam,
- Các Công ty trong hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP.  
(Danh sách kèm theo)

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc ký kết và thực hiện Hợp đồng, giao dịch ký kết với các đối tượng có liên quan nêu trên đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và hiệu quả cho Công ty và cho cổ đông Công ty, tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hoàng Trọng

**DANH MỤC CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN**  
*Từ trình thực hiện dịch vụ với các Công ty có liên quan*

**1. Các Công ty có vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại Thương Việt Nam**

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ sở hữu vốn của Vinatrans	Mối quan hệ có liên quan
1	Công ty TNHH VT Ô tô Vina Vinatrans	92,51%	Công ty con, Ông Đỗ Bảo Trọng – Phó Tổng Giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Ô tô Vinatrans, Chủ tịch hội đồng thành viên. Bà Vũ Thị Bình Nguyễn- Thành viên BKS Vinatrans, Thành viên HĐQT Công ty Ô tô Vinatrans
2	Công ty TNHH Lotte Vinatrans Global Logistics (Việt Nam)	49,00%	Công ty liên doanh liên kết. Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó Tổng Giám đốc, Bà Văn Thị Thu Hương thành viên BKS Vinatrans, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Lotte, thành viên hội đồng thành viên Công ty Lotte
3	Công ty TNHH Nissin Logistics (Việt Nam)	29,00%	Công ty liên doanh liên kết. Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó Tổng Giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Nissin, thành viên hội đồng thành viên Công ty Nissin
4	Công ty TNHH Agility	29,00%	Công ty liên doanh liên kết. Bà Văn Thị Thu Hương – thành viên BKS Vinatrans, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Agility, thành viên hội đồng thành viên Công ty Agility
5	Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật	21,70%	Công ty liên doanh liên kết. Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó Tổng Giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Việt Nhật, thành viên hội đồng thành viên Công ty Việt Nhật

6	Công ty Cổ phần Vinafreight	10,88%	Bà Lê Hoàng Như Uyên - Tổng giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Vinafreight, thành viên HĐQT Công ty Vinafreight.
7	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung	9,68%	Bà Lê Hoàng Như Uyên- Tổng giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Vận tải Miền Trung - thành viên HĐQT Công ty Vận tải Miền Trung
8	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc tơ Quốc tế	10,00%	Bà Vũ Thị Bình Nguyên – thành viên BKS Vinatrans, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Vector, thành viên hội đồng thành viên công ty Vector
9	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (Bao gồm Chi nhánh Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương tại Hải Phòng)	7,53%	Bà Lê Hoàng Như Uyên- Tổng giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty CP Giao nhận Vận tải Ngoại thương - thành viên HĐQT công ty CP GNVT Ngoại thương. Bà Vũ Thị Bình Nguyên – thành viên BKS Vinatrans, thành viên BKS công ty CP GNVT Ngoại thương.
10	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con đường Việt	5,10%	Bà Vũ Thị Bình Nguyên – thành viên BKS Vinatrans, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Con Đường Việt, thành viên hội đồng thành viên Công ty Con đường Việt



2. Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP và Các Công ty trong hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP

STT	Tên Công ty	Mối quan hệ có liên quan
1	Tổng Công ty Thép Việt Nam -CTCP	Công ty mẹ
2	Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
3	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
4	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT

5	Công ty Cổ phần Thép Vicasa - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
6	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
7	Công ty Cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
8	Công ty Cổ phần Mạ Kẽm Công nghiệp Vingal - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
9	Công ty TNHH Tôn Phương Nam	Cùng hệ thống TCT
10	Công ty TNHH Nippovina	Cùng hệ thống TCT
11	Công ty Cổ phần Thép Tấm lá Thống nhất	Cùng hệ thống TCT
12	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	Cùng hệ thống TCT
13	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây	Cùng hệ thống TCT
14	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
15	Công ty Cổ phần Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long	Cùng hệ thống TCT
16	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	Cùng hệ thống TCT
17	Công ty Liên doanh Sản xuất Thép Vinausteel	Cùng hệ thống TCT
18	Công ty TNHH Khoáng sản Luyện kim Việt Trung	Cùng hệ thống TCT
19	Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung	Cùng hệ thống TCT
20	Công ty TNHH Nasteelvina	Cùng hệ thống TCT
21	Công ty TNHH Thép Vinakyoei	Cùng hệ thống TCT
22	Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn	Cùng hệ thống TCT
23	Công ty TNHH Khoáng sản Luyện kim Việt Trung	Cùng hệ thống TCT
24	Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng	Cùng hệ thống TCT
25	Công ty TNHH Ống thép Việt Nam	Cùng hệ thống TCT
26	Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật	Cùng hệ thống TCT

Số: 104/TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ Công văn số 166/VNS-TCNS ngày 06/3/2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP về việc thay đổi Đại diện vốn của Tổng công ty tại Vinatrans;

Xét đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam của Ông Hoàng Trọng ngày 06/3/2023,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau :

1. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 đối với Ông Hoàng Trọng.

2. Thông qua danh sách ứng viên để bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Ông Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1967, chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ-VNSTEEL

(có Lý lịch trích ngang của ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 kèm theo)

- Cổ đông Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP sở hữu: 24.319.300 cổ phần chiếm 95,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử Ông Nguyễn Minh Huy đại diện sở hữu 7.503.360 cổ phần chiếm 29,425% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết để bầu vào Hội đồng quản trị theo Quyết định số 37/QĐ-VNS ngày 03/3/2023.

Việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hoàng Trọng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG**

Họ và tên: **Nguyễn Minh Huy**

Sinh ngày: 23/6/1967

Quê quán: Long Vĩnh, Gò Công, Tiền Giang

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán doanh nghiệp

Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ-VNSTEEL

**QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**

- 1996 – 2000: Đại học Kinh tế TP. HCM, Cử nhân Tài chính Kế toán doanh nghiệp;
- 2011 – 2012: Học viện Chính trị Hành chính Khu vực II, Cao cấp lý luận chính trị.

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

- 6/1988 - 01/1997: Công nhân Nhà máy Thép Tân Bình – Công ty Thép Miền Nam;
- 02/1997 – 12/1999: Nhân viên Kế toán Nhà máy Thép Tân Bình – Công ty Thép Miền Nam;
- 01/2000 – 02/2005: Nhân viên Công ty Thép Miền Nam;
- 3/2005 – 8/2006: Phó phòng Kế toán Nhà máy Thép Phú Mỹ - Công ty Thép Miền Nam;
- 9/2006 – 02/2008 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tân Thành Mỹ;
- 3/2008 – 9/2011: Trưởng phòng Kế toán Tài chính Công ty Thép Miền Nam – Tổng công ty Thép Việt Nam;
- 10/2011 – 6/2013: Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam;
- 7/2013 – 12/2014: Phó Trưởng ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam;
- 01/2015 – 9/2019: Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ-VNSTEEL;
- 9/2019 đến nay: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ-VNSTEEL.



Số: **105**/TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ Công văn số 94/VNS-TCNS ngày 06/02/2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP về việc đề cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát CTCP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;

Xét đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam của Bà Văn Thị Thu Hương ngày 30/12/2022,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau :

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đối với Bà Văn Thị Thu Hương.

2. Thông qua danh sách ứng viên đề cử Thành viên Ban kiểm soát như sau:

- Bà Phạm Thị Hà Phương, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1983, chức vụ hiện nay: Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Đầu tư, Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

*(Có lý lịch trích ngang của ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 kèm theo)*

- Cổ đông Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP sở hữu: 24.319.300 cổ phần chiếm 95,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử Bà Phạm Thị Hà Phương để bầu vào Ban kiểm soát theo Quyết định số 17/QĐ-VNS ngày 06/02/2023.

Việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. /.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hoàng Trọng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG**

Họ và tên: **Phạm Thị Hà Phương**

Sinh ngày: 06/10/1983

Quê quán: Vân Du, Ân Thi, Hưng Yên

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán

Chức vụ hiện nay: Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Đầu tư, Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

**QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**

- 2002-2005: Trường Cao đẳng Bán công Hoa Sen, Cử nhân Kế toán;
- 2006-2008: Trường Đại học Kinh tế TP. HCM, Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán.

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

- 01/2006 - 12/2006: Nhân viên Kế toán Công ty TNHH Phú Minh Khang;
- 12/2007 - 01/2013: Nhân viên Phòng Kế toán Tài chính Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn;
- 02/2013 - 02/2014: Kế toán tổng hợp Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn;
- 03/2014 - 08/2015: Phó phòng Kế toán Tài chính Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn;
- 09/2016 - 05/2017: Nhân viên phòng Kế toán Công ty TNHH MTV Nhà Máy May Mặc Đức;
- 12/2017 - 12/2019: Nhân viên Kế toán thống kê Phòng Rizhao Công ty Cổ Phần Giao Nhận Kho Vận Ngoại Thương Việt Nam;
- 01/2020 - 12/2021: Nhân viên Kế toán thống kê Phòng Logistics Đại lý hàng hải Công ty Cổ Phần Giao Nhận Kho Vận Ngoại Thương Việt Nam;
- 12/2021 đến nay: Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Đầu tư Công ty Cổ Phần Giao Nhận Kho Vận Ngoại Thương Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2023

## **QUY CHẾ**

### **Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty ban hành kèm theo Nghị quyết số 81/2021/NQ-VIN ngày 31/3/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thực hiện như sau:

#### **Điều 1. Mục tiêu**

1. Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;
3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

#### **Điều 2. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn của người ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị:**

1. Số lượng bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 là 01 Thành viên.
2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty là 05 năm (2020 – 2025).
3. Tiêu chuẩn của người ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị (Theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty; Khoản 1, Điều 41 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và tối thiểu tốt nghiệp đại học trở lên; không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức, đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao; hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành pháp luật;

- Thành viên Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm đại diện pháp nhân, trực tiếp điều hành doanh nghiệp khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp do Công ty có vốn góp, nhưng tối đa không quá năm (05) doanh nghiệp;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ.

- Đối với Thành viên Hội đồng quản trị Đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty phải là công dân Việt Nam, cư trú tại Việt Nam.

### **Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn của người ứng cử, đề cử vào Ban kiểm soát:**

1. Số lượng bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 là 01 Thành viên

2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát Công ty là 05 năm (2020 – 2025).

3. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Ban kiểm soát ( Theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Khoản 2 Điều 36 Điều lệ Công ty, Điều 61 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Có trình độ đại học, được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của của người quản lý Công ty và công ty mẹ của Công ty; người đại diện phần vốn của Công ty, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ của Công ty và tại Công ty;

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

#### **Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị**

Theo Điều 25 Điều lệ Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị được quy định như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử năm (05) ứng cử viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

#### **Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có quyền đề cử, ứng viên ban kiểm soát.



## **Điều 6. Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát của cổ đông phải gửi về Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (Phòng Tổ chức Hành chính) qua đường bưu điện đúng quy định.

Hồ sơ nhân sự bao gồm:

- Đơn xin đề cử hoặc ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);

- Bản sao có công chứng các giấy tờ: Thẻ căn cước (hoặc hộ chiếu), các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;

Sau khi Đại hội chốt danh sách bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ cấp cho mỗi cổ đông tham gia 01 phiếu bầu Hội đồng quản trị, 01 phiếu bầu Ban kiểm soát cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

## **Điều 7. Lựa chọn ứng cử viên**

- Dựa trên các hồ sơ ứng cử và đề cử gửi về, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 sẽ kiểm tra tính hợp lệ của các hồ sơ. Các ứng cử viên và hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định này và pháp luật có liên quan sẽ được đưa vào Danh sách ứng cử viên trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua và bầu cử tại Đại hội.

- Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

## **Điều 8. Nguyên tắc bầu cử:**

Căn cứ Khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020, việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo nguyên tắc sau:

1. Việc biểu quyết bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.

2. Phương thức bầu dồn phiếu: Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu.

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên.

Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

### **Điều 9. Phiếu bầu cử**

Phiếu bầu cử là phiếu do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam phát ra, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam và gửi trực tiếp cho cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp.

Trên phiếu ghi sẵn thông tin: tên cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp, mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết, tổng số phiếu biểu quyết tương ứng, danh sách ứng viên.

Mỗi cổ đông / đại diện cổ đông sẽ được phát hai (02) loại phiếu bầu: 01 phiếu bầu Hội đồng quản trị và 01 phiếu bầu Ban kiểm soát.

#### **1. Phiếu bầu hợp lệ**

- Phiếu do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, không cạo, sửa, tẩy, xóa;

- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Tổng số phiếu bầu của cổ đông cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

#### **2. Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu bầu không do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát hành;

- Phiếu bầu nhiều hơn số Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Tổng số phiếu bầu của cổ đông bầu cho ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;

- Điểm bầu ghi bằng tỷ lệ phần trăm (%);

#### **3. Phiếu trắng**

Phiếu không bỏ cho ứng viên nào.

#### 4. Cách thức ghi phiếu bầu:

Cổ đông bầu cho ai và bao nhiêu phiếu cho người đó thì ghi trực tiếp vào cột số phiếu biểu quyết tương ứng với dòng ghi tên người mà mình bầu. Cổ đông có quyền dùng toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình để chia đều cho các ứng viên mình bầu hoặc phân bổ số phiếu biểu quyết khác nhau cho các ứng viên trong danh sách của mình.

***Lưu ý tổng số phiếu biểu quyết ghi cho các ứng viên cộng lại không vượt quá số phiếu biểu quyết ghi trên phiếu bầu.***

#### 5. Nguyên tắc kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu được thực hiện bởi Ban Kiểm phiếu do Đại hội cử ra.

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản, Ban kiểm phiếu phải công bố kết quả cho Đại hội đồng cổ đông.

Phiếu bầu sau khi được kiểm được niêm phong và giao lại cho Hội đồng quản trị để quản lý theo quy định.

#### **Điều 10. Điều kiện trúng cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

1. Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, là người có số phiếu bầu cao nhất được xác định theo số phiếu bầu hợp lệ của tất cả cổ đông dự họp.

2. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội đồng cổ đông, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có ý kiến của cổ đông bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu Đại hội kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông quyết định.

#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam./.

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông Vinatrans;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trọng**



Số: /NQ-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2023

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 03/12/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam ngày 10/3/2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo Báo cáo số 49/BC-VIN ngày 14/02/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2022 như sau:**

- Doanh thu thuần: 197,393 tỷ đồng, bằng 112,80% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 51,755 tỷ đồng, bằng 251,42% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế: 51,278 tỷ đồng, bằng 285,67% kế hoạch năm.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo Báo cáo số 50/BC-VIN ngày 14/02/2023 của Ban kiểm soát Công ty.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đã được kiểm toán theo Tờ trình số 95/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 4.** Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Tờ trình số 96/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty theo Tờ trình số 97/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 6.** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo Tờ trình số 98/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Lợi nhuận trước thuế: 38 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh chính: 01 tỷ đồng.

**Điều 7.** Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Tờ trình số 99/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 8.** Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2023 theo Tờ trình số 100/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 9.** Thông qua kế hoạch tài chính năm 2023 theo Tờ trình số 101/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 10.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 theo Tờ trình số 102/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 11.** Thông qua việc Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam ký kết hợp đồng dịch vụ với các công ty có liên quan của người nội bộ theo Tờ trình số 103/TTr-VIN ngày 06/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 12.** Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 theo Tờ trình số 104/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 13.** Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 theo Tờ trình số 105/TTr-VIN ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 14.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Họ và tên
1	...

**Điều 15.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát, Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Họ và tên
1	...

**Điều 16.** Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đã được ...% đại biểu nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 10/3/2023. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT Công ty;
- UBCK Nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Đăng trên website công ty,
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Hoàng Trọng**



Số: 100223.009/BCTC.KT5

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được lập ngày 10 tháng 02 năm 2023, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

100223.009/BCTC.KT5

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 19 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 các hợp đồng thuê đất của Công ty đã hết thời hạn thuê và đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục để xin gia hạn với các hợp đồng thuê đất này.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.



**Phạm Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0777-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023

**Hoàng Thủy Nga**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0762-2023-002-1




**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>240.033.847.560</b>	<b>191.993.322.858</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	21.992.138.663	18.377.577.258
111	1. Tiền		21.992.138.663	13.377.577.258
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	5.000.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	155.519.200.000	115.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		155.519.200.000	115.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		59.705.068.163	57.220.762.794
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	36.434.146.445	27.454.733.072
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	931.375.336	798.004.052
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	22.932.005.987	29.456.277.688
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(592.459.605)	(488.252.018)
140	IV. Hàng tồn kho	9	1.300.252.647	30.148.215
141	1. Hàng tồn kho		1.300.252.647	30.148.215
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.517.188.087	1.364.834.591
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		-	17.286.360
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	1.517.188.087	1.347.548.231
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>119.729.536.490</b>	<b>147.931.017.762</b>
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		342.200.000	10.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	342.200.000	10.000.000
220	II. Tài sản cố định		16.535.670.151	17.040.200.727
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	6.804.911.151	7.416.441.727
222	- Nguyên giá		20.096.127.553	24.534.656.593
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(13.291.216.402)	(17.118.214.866)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	9.730.759.000	9.623.759.000
228	- Nguyên giá		10.018.978.000	9.911.978.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(288.219.000)	(288.219.000)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		228.900.000	31.500.000
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	228.900.000	31.500.000
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	4	102.027.352.698	130.646.552.698
251	1. Đầu tư vào công ty con		17.947.700.000	17.947.700.000
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		28.576.942.740	28.576.942.740
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		54.502.709.958	54.602.709.958
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		1.000.000.000	29.519.200.000
260	V. Tài sản dài hạn khác		595.413.641	202.764.337
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	595.413.641	202.764.337
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>359.763.384.050</b>	<b>339.924.340.620</b>

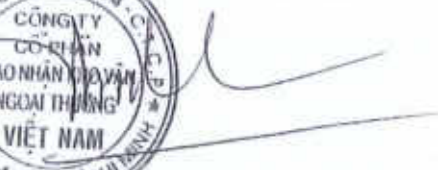
**BẢNG CÂN ĐỐI KÊ TOÁN RIÊNG**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022  
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>50.830.731.144</b>	<b>46.192.854.847</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>49.122.636.144</b>	<b>45.733.854.847</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	21.904.558.605	19.276.370.747
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	1.516.449.316	359.545.047
314	3. Phải trả người lao động		15.570.022.348	18.102.237.240
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	4.418.861.399	-
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	17	998.050.383	2.222.672.527
322	6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		4.714.694.093	5.773.029.286
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>1.708.095.000</b>	<b>459.000.000</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	1.708.095.000	459.000.000
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>308.932.652.906</b>	<b>293.731.485.773</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>18</b>	<b>308.932.652.906</b>	<b>293.731.485.773</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		255.000.000.000	255.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		255.000.000.000	255.000.000.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		136.193.960	136.193.960
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		53.796.458.946	38.595.291.813
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		2.518.587.095	5.357.248.541
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		51.277.871.851	33.238.043.272
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>359.763.384.050</b>	<b>339.924.340.620</b>

  
Phan Thị Kim Chi  
Người lập biểu

  
Ninh Kim Thoa  
Phụ trách kế toán



  
Lê Hoàng Như Uyên  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2023

11  
1  
2  
3  
4  
5  
6  
7  
8  
9  
10  
11  
12  
13  
14  
15  
16  
17  
18  
19  
20  
21  
22  
23  
24  
25  
26  
27  
28  
29  
30  
31  
32  
33  
34  
35  
36  
37  
38  
39  
40  
41  
42  
43  
44  
45  
46  
47  
48  
49  
50  
51  
52  
53  
54  
55  
56  
57  
58  
59  
60  
61  
62  
63  
64  
65  
66  
67  
68  
69  
70  
71  
72  
73  
74  
75  
76  
77  
78  
79  
80  
81  
82  
83  
84  
85  
86  
87  
88  
89  
90  
91  
92  
93  
94  
95  
96  
97  
98  
99  
100

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG**  
Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	197.392.969.266	209.340.183.301
10	2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		197.392.969.266	209.340.183.301
11	3. Giá vốn hàng bán	21	172.126.477.730	203.186.250.529
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		25.266.491.536	6.153.932.772
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	22	64.742.406.743	43.722.898.575
22	6. Chi phí tài chính	23	163.384.867	15.434.801
25	7. Chi phí bán hàng	24	15.157.864.249	-
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23.341.335.886	14.971.093.449
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		51.346.313.277	34.890.303.097
31	10. Thu nhập khác	26	588.256.216	29.386.630
32	11. Chi phí khác	27	179.774.698	25.757.486
40	12. Lợi nhuận khác		408.481.518	3.629.144
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		51.754.794.795	34.893.932.241
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28	476.922.944	1.655.888.969
60	15. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>51.277.871.851</u>	<u>33.238.043.272</u>



Phan Thị Kim Chi  
Người lập biểu



Ninh Kim Thoa  
Phụ trách kế toán



Lê Hoàng Như Uyên  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2023

05  
T  
H  
M  
S  
V  
330  
C  
C  
AON  
NGO  
VII



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG**  
**Năm 2022**  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>51.754.794.795</b>	<b>34.893.932.241</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>		<b>(64.433.456.871)</b>	<b>(42.960.614.057)</b>
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		718.723.216	934.539.834
03	- Các khoản dự phòng		104.207.587	(200.224.982)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(206.410.809)	13.246.578
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(65.049.976.865)	(43.708.175.487)
08	<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>(12.678.662.076)</b>	<b>(8.066.681.816)</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(8.339.733.156)	(4.552.780.793)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(1.270.104.432)	1.859.241.295
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		5.698.140.194	(4.848.130.579)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(392.649.304)	(80.362.316)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.185.160.695)	(5.096.713.998)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(6.336.677.693)	(5.824.804.490)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(24.504.847.162)</b>	<b>(26.610.232.697)</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(429.770.000)	(1.267.081.818)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		552.331.584	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(245.000.000.000)	(34.519.200.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		233.000.000.000	67.000.000.000
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	(19.764.000.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		100.000.000	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		70.292.364.878	45.100.356.747
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>58.514.926.462</b>	<b>56.550.074.929</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(30.601.800.000)	(20.389.200.000)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>(30.601.800.000)</b>	<b>(20.389.200.000)</b>

10/12/2022

10/12/2022

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG**  
Năm 2022  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
(Tiếp theo)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		3.408.279.300	9.550.642.232
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		18.377.577.258	8.850.612.534
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		206.282.105	(23.677.508)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	<u>21.992.138.663</u>	<u>18.377.577.258</u>

Phan Thị Kim Chi  
Người lập biểu

Ninh Kim Thoa  
Phụ trách kế toán



Lê Hoàng Như Uyên

Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2023

102  
T  
HÀ  
KHC  
HCT  
NAV  
IOC



Số: 140223.020/BCTC.KT5

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được lập ngày 14 tháng 02 năm 2023, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Báo cáo tài chính của các Công ty liên kết, gồm: Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật, Công ty TNHH Nissin Logistics (Việt Nam), Công ty TNHH Lotte Vinatrans Global Logistics (Việt Nam), Công ty TNHH Agility cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 được sử dụng để hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu trong báo cáo tài chính kèm theo chưa được kiểm toán. Chúng tôi đã không thể thu thập được các bằng chứng kiểm toán thích hợp và đầy đủ liên quan đến mức độ tin cậy của các thông tin trong các báo cáo tài chính chưa được kiểm toán này của các công ty liên kết nêu trên. Do đó, chúng tôi không xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh hoặc thuyết minh bổ sung cho báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo hay không.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 19 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 các hợp đồng thuê đất của Công ty đã hết thời hạn thuê và đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục để xin gia hạn với các hợp đồng thuê đất này.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.



**Phạm Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0777-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2023

**Hoàng Thúy Nga**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0762-2023-002-1

12-C  
TY  
4008  
13 TO  
SC  
1-1P

)

1-N.P  
G  
1-1P

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	(đã điều chỉnh) VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>263.544.426.602</b>	<b>214.557.098.569</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	27.797.619.714	23.087.186.768
111	1. Tiền		27.797.619.714	18.087.186.768
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	5.000.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	169.019.200.000	129.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		169.019.200.000	129.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		63.513.493.609	60.505.329.966
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	39.578.943.669	30.121.057.471
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	976.580.346	798.004.052
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	23.700.429.199	30.197.760.461
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(742.459.605)	(611.492.018)
140	IV. Hàng tồn kho	9	1.530.640.231	166.611.789
141	1. Hàng tồn kho		1.530.640.231	166.611.789
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.683.473.048	1.797.970.046
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	132.894.758	121.746.364
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		-	17.286.360
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	1.550.578.290	1.658.937.322
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>343.933.532.163</b>	<b>339.906.441.423</b>
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		717.200.000	410.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	717.200.000	410.000.000
220	II. Tài sản cố định		16.621.740.119	18.098.439.807
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	6.890.981.119	8.474.680.807
222	- Nguyên giá		40.923.904.720	45.362.433.760
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(34.032.923.601)	(36.887.752.953)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	9.730.759.000	9.623.759.000
228	- Nguyên giá		10.018.978.000	9.911.978.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(288.219.000)	(288.219.000)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn	13	228.900.000	31.500.000
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		228.900.000	31.500.000
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	4	325.549.152.321	321.100.922.203
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		270.046.442.363	234.479.012.245
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		54.502.709.958	54.602.709.958
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		1.000.000.000	32.019.200.000
260	V. Tài sản dài hạn khác		816.539.723	265.579.413
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	816.539.723	265.579.413
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>607.477.958.765</b>	<b>554.463.539.992</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022*  
*(tiếp theo)*

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	(đã điều chỉnh) VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>46.858.026.379</b>	<b>43.867.416.807</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>45.149.931.379</b>	<b>43.408.416.807</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	17.356.552.954	16.044.641.614
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	1.634.235.942	614.469.137
314	3. Phải trả người lao động		15.866.277.666	18.377.284.234
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	4.418.861.399	-
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.022.312.337	2.435.195.548
322	6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		4.851.691.081	5.936.826.274
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>1.708.095.000</b>	<b>459.000.000</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	1.708.095.000	459.000.000
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>560.619.932.386</b>	<b>510.596.123.185</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>18</b>	<b>560.619.932.386</b>	<b>510.596.123.185</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		255.000.000.000	255.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		255.000.000.000	255.000.000.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		136.193.960	136.193.960
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		303.375.247.375	253.295.682.726
421a	- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước		217.218.978.007	191.209.601.423
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		86.156.269.368	62.086.081.303
429	4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		2.108.491.051	2.164.246.499
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>607.477.958.765</b>	<b>554.463.539.992</b>




Phan Thị Kim Chi  
Người lập biểu



Ninh Kim Thoa  
Phụ trách kế toán




  
Lê Hoàng Như Uyên  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
*Năm 2022*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	(đã điều chỉnh) VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	214.175.613.459	226.039.261.740
10	2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		214.175.613.459	226.039.261.740
11	3. Giá vốn hàng bán	21	187.400.227.520	218.884.095.839
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		26.775.385.939	7.155.165.901
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	22	65.630.590.463	44.761.181.121
22	6. Chi phí tài chính	23	163.384.867	15.434.801
24	7. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		35.567.430.119	28.356.648.407
25	8. Chi phí bán hàng	24	15.157.864.249	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	25.901.810.859	16.884.556.183
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		86.750.346.546	63.373.004.445
31	11. Thu nhập khác	26	588.256.216	526.886.630
32	12. Chi phí khác	27	438.485.894	25.757.486
40	13. Lợi nhuận khác		149.770.322	501.129.144
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		86.900.116.868	63.874.133.589
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28	799.602.948	1.748.289.801
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>86.100.513.920</u>	<u>62.125.843.788</u>
61	17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		86.156.269.368	62.086.081.303
62	18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		(55.755.448)	39.762.485
70	19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	29	3.379	2.435

  
Phan Thị Kim Chi  
Người lập biểu

  
Ninh Kim Thoa  
Phụ trách kế toán

  
  
Lê Hoàng Như Uyên  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

1. B. 2.  
T. H. A.  
K. H.  
H. H.  
N. A.  
H. C.

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
**Năm 2022**  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	(đã điều chỉnh) VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>86.900.116.868</b>	<b>63.874.133.589</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>		<b>(99.890.141.598)</b>	<b>(71.143.465.029)</b>
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.690.892.328	2.145.483.815
03	- Các khoản dự phòng		130.967.587	(199.088.982)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(206.410.809)	13.246.578
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(101.505.590.704)	(73.103.106.440)
08	<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>(12.990.024.730)</b>	<b>(7.269.331.440)</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(8.899.555.312)	(4.606.290.403)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(1.364.028.442)	1.778.888.578
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		4.077.673.469	(614.435.352)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(562.108.704)	(214.335.424)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.229.841.811)	(5.598.987.361)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(6.363.477.693)	(6.141.314.490)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(27.331.363.223)</b>	<b>(22.665.805.892)</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(429.770.000)	(1.267.081.818)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		552.331.584	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(245.000.000.000)	(37.519.200.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		236.000.000.000	67.000.000.000
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	(19.764.000.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		100.000.000	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		71.214.752.480	45.919.431.654
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>62.437.314.064</b>	<b>54.369.149.836</b>

Kế toán trưởng


Kế toán trưởng




**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
*Năm 2022*  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*  
*(tiếp theo)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	(đã điều chỉnh) VND
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(30.601.800.000)	(20.389.200.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(30.601.800.000)	(20.389.200.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		4.504.150.841	11.314.143.944
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		23.087.186.768	11.796.720.332
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		206.282.105	(23.677.508)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm		<u>27.797.619.714</u>	<u>23.087.186.768</u>

  
Phan Thị Kim Chi  
Người lập biểu

  
Ninh Kim Thoa  
Phụ trách kế toán

  
  
Lê Hoàng Như Uyên  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023